

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH¹

của Bộ Tài chính – Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện chính sách thuế và thu ngân sách nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ của các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng

Thông tư liên tịch số 43/2005/TTLT/BTC-BQP ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Tài chính – Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện chính sách thuế và thu ngân sách nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ của các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, có hiệu lực kể từ ngày 06 tháng 7 năm 2005, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư liên tịch số 150/2009/TTLT/BTC-BQP ngày 22 tháng 7 năm 2009 của Bộ Tài chính – Bộ Quốc phòng sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 43/2005/TTLT/BTC-BQP ngày 02/6/2005 hướng dẫn thực hiện chính sách thuế và thu ngân sách nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ của các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, có hiệu lực từ ngày 05 tháng 9 năm 2009.

Căn cứ các Luật, Pháp lệnh thuế và Luật Ngân sách Nhà nước hiện hành;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp Nhà nước ngày 10 tháng 12 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 10/2004/NĐ-CP ngày 07/01/2004 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách và tài sản của Nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh;

Căn cứ Nghị định số 31/2005/NĐ-CP ngày 11/3/2005 của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích.

¹ Văn bản này được hợp nhất từ 02 Thông tư sau:

- Thông tư liên tịch số 43/2005/TTLT/BTC-BQP ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Tài chính – Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện chính sách thuế và thu ngân sách nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ của các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, có hiệu lực kể từ ngày 06 tháng 7 năm 2005;

- Thông tư liên tịch số 150/2009/TTLT/BTC-BQP ngày 22 tháng 7 năm 2009 của Bộ Tài chính – Bộ Quốc phòng sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 43/2005/TTLT/BTC-BQP ngày 02/6/2005 hướng dẫn thực hiện chính sách thuế và thu ngân sách nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ của các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, có hiệu lực từ ngày 05 tháng 9 năm 2009.

Văn bản hợp nhất này không thay thế 02 Thông tư nêu trên.

Để phù hợp với đặc thù hoạt động sản xuất, kinh doanh của các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính và Bộ Quốc phòng hướng dẫn cụ thể việc thực hiện chính sách thuế đối với các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ như sau.²

I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG:

Đối tượng nộp thuế áp dụng Thông tư này là các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ, bao gồm: Doanh nghiệp nhà Nước (kể cả công ty quốc phòng); Các đơn vị hành chính, sự nghiệp tận dụng cơ sở vật chất kỹ thuật, lao động có hoạt động sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích và sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ khác.

II. KÊ KHAI, NỘP THUẾ VÀ QUYẾT TOÁN THUẾ:

1. Các đơn vị sản xuất, kinh doanh thuộc Bộ Quốc phòng (trừ các Công ty quốc phòng theo quyết định của Bộ Quốc phòng quy định trong từng thời kỳ thực hiện nghĩa vụ thuế theo hướng dẫn tại điểm 2 dưới đây):

Thực hiện kê khai, nộp đầy đủ các khoản thuế và thu khác (như thuế môn bài, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập doanh nghiệp, phí, lệ phí...) vào Ngân sách Nhà nước và thực hiện việc quyết toán thuế với cơ quan thuế theo hướng dẫn tại các văn bản hiện hành của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành các Luật thuế, Pháp lệnh về thuế, phí, lệ phí và thu Ngân sách Nhà nước hiện hành.

2. Đối với Công ty quốc phòng:

Việc kê khai thuế, nộp thuế và quyết toán thuế được thực hiện như sau:

² Thông tư liên tịch số 150/2009/TTLT/BTC-BQP sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 43/2005/TTLT/BTC-BQP ngày 02/6/2005 của Bộ Tài chính – Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện chính sách thuế và thu ngân sách nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ của các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng có căn cứ ban hành như sau:

“Căn cứ Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03/06/2008 và Luật Ngân sách Nhà nước hiện hành;

Căn cứ Nghị định số 10/2004/NĐ-CP ngày 07/01/2004 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách và tài sản của Nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh;

Căn cứ Nghị định số 31/2005/NĐ-CP ngày 11/03/2005 của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích.

Để phù hợp với đặc thù hoạt động sản xuất, kinh doanh của các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính và Bộ Quốc phòng hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Thông tư liên tịch số 43/2005/TTLT/BTC-BQP ngày 02/06/2005 của Bộ Tài chính – Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện chính sách thuế và thu Ngân sách Nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ của các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng như sau:”.

a) Đăng ký, kê khai, nộp đầy đủ các khoản thuế và các khoản thu khác (trừ thuế thu nhập doanh nghiệp) của hoạt động sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích và hoạt động sản xuất kinh doanh sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ khác vào Ngân sách nhà nước; Công ty quốc phòng được miễn tiền thuê đất, tiền sử dụng đất và thuế sử dụng đất đối với diện tích đất cần thiết sử dụng trong thời gian trực tiếp phục vụ quốc phòng. Trường hợp, Công ty quốc phòng sử dụng một phần diện tích đất được cơ quan có thẩm quyền giao sử dụng trực tiếp phục vụ quốc phòng, an ninh để tiến hành hoạt động sản xuất kinh doanh sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ khác thì phải kê khai, nộp tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất phần diện tích sử dụng cho hoạt động kinh doanh sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Thực hiện quyết toán thuế với cơ quan thuế theo quy định tại các văn bản hiện hành của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành các Luật thuế, Pháp lệnh về thuế, phí, lệ phí và thu Ngân sách Nhà nước.

b) ³ *Kê khai, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp: Trong kỳ kế hoạch mỗi quý một lần, các công ty quốc phòng có phát sinh thu nhập từ hoạt động sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích và thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ khác tự xác định số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp và nộp về tài khoản của Bộ Quốc phòng mở tại Kho bạc nhà nước thành phố Hà Nội. Cuối năm, các công ty quốc phòng thực hiện quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích và thuế thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động sản xuất, kinh doanh sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ khác với Bộ Quốc phòng theo đúng chế độ quy định. Trên cơ sở quyết toán của các công ty quốc phòng, Bộ Quốc phòng xác định số nộp chính thức của các công ty quốc phòng và nộp vào Ngân sách Nhà nước. Sau khi nộp thuế TNDN của các Công ty Quốc phòng theo quyết toán, Bộ Quốc phòng gửi Bộ Tài chính số nộp của Công ty Quốc phòng ở từng địa phương để thực hiện việc phân cấp, quản lý, sử dụng nguồn thu được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.*

c. Hàng năm, Bộ Quốc phòng có trách nhiệm phối hợp với Bộ Tài chính (Tổng cục Thuế) thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các Công ty quốc phòng thực hiện kê khai, nộp thuế, quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp phát sinh từ hoạt động sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích và thuế thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động sản xuất kinh doanh sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ khác theo quy định hiện hành.

³ Tiết này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 của Thông tư liên tịch số 150/2009/TTLT BTC-BQP sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch hướng dẫn thực hiện chính sách thuế và thu ngân sách nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ của các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 9 năm 2009.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:⁴

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính và Bộ Quốc phòng để nghiên cứu, giải quyết. / *mm*

BỘ TÀI CHÍNH

Số: *34* /VBHN-BTC

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Hà Nội, ngày 14 tháng 7 năm 2014

Nơi nhận: *lsp*

- Văn phòng Chính phủ (để đăng Công báo);
- Công TTĐT của Bộ Tài chính (để đăng tải); /
- Lưu: VT, TCT (CS, PC) (5b). *ps*

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



ĐỖ HỒNG ANH TUẤN

⁴ Các Điều 2 và 3 của Thông tư liên tịch số 150/2009/TTLT/BTC-BQP sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch hướng dẫn thực hiện chính sách thuế và thu ngân sách nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ của các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 9 năm 2009 quy định như sau:

“Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Tài chính và Bộ Quốc phòng để được hướng dẫn giải quyết kịp thời./.”